

Bài 91: ương, ươc

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Phát triển năng lực đặc thù - năng lực ngôn ngữ

- Nhận biết các vần **ương, ươc**; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **ương, ươc**.
- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **ương, vần ươc**.
- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc *Hạt giống nhỏ*.
- Viết đúng các vần **ương, ươc**; các tiếng **gương, thước** (trên bảng con).

2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất

- Khởi gợi tình yêu thiên nhiên.
- Khởi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế
- Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Ti vi, máy tính
- Gương, thước
- Bảng con, phấn.
- Vở Bài tập Tiếng Việt.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Tiết 1

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
A. Hoạt động mở đầu <ul style="list-style-type: none">- GV gọi HS đọc bài <i>Con công lẩn thẩn</i>- GV gọi HS nhận xét- GV nhận xét	<ul style="list-style-type: none">- HS đọc- HS nhận xét
B. Hoạt động hình thành kiến thức mới 1. Giới thiệu bài (2') <ul style="list-style-type: none">- GV: Hôm nay, các em sẽ được học vần mới, đó là vần ương, ươc.	<ul style="list-style-type: none">- HS quan sát và lắng nghe
2. Chia sẻ và khám phá: (BT 1) 2.1. Dạy vần ương (5') <ul style="list-style-type: none">- GV viết bảng: ương- GV phát âm? Phân tích tiếng ương?? Đánh vần vần ương?- GV chỉ hình, hỏi: ? Đây là hình ảnh gì?- GV giải nghĩa- GV đọc từ khóa- GV giới thiệu mô hình tiếng <i>gương</i>	<ul style="list-style-type: none">- HS đọc ương.- HS phân tích- HS đánh vần (cá nhân, cả lớp)- HS: gương
2.2. Dạy vần ươc (5') <ul style="list-style-type: none">- GV viết bảng: ươc	<ul style="list-style-type: none">- HS đọc- HS phát âm, phân tích, đánh vần

<ul style="list-style-type: none"> - GV phát âm ? Phân tích tiếng ươc? ? Đánh vần vần ươc? - GV đưa hình, hỏi: ? Đây là hình ảnh gì? - GV giải nghĩa - GV đọc từ khóa - GV giới thiệu mô hình tiếng <i>thước</i> ? Chúng ta vừa học vần mới nào? ? Vần ương vần ươc có điểm gì giống và khác nhau? ? Tiếng mới nào? - GV chỉ mô hình từng vần, tiếng, cả lớp đánh vần, đọc trơn. <p>3. Hoạt động luyện tập</p> <p>3.1. Mở rộng vốn từ (5') (BT 2: Tiếng nào có vần ương? Tiếng nào có vần ươc)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc yêu cầu - GV chỉ từng tiếng, từ - GV yêu cầu từng cặp HS - GV mời báo cáo kết quả. - GV yêu cầu làm bài trong VBT. - GV chỉ từng hình. <p>3.2. Tập viết (15') (BT4 - Bảng con)</p> <p>a. Đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc đọc các chữ, tiếng vừa học được viết trên bảng lớp. <p>b. GV hướng dẫn HS viết</p> <p>* Vần ương</p> <p>? Vần ương được viết bằng những chữ nào?</p> <p>Nhận xét độ cao?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS xem quy trình viết vần ương - GV viết mẫu: ương <p>* Tiếng gương</p> <p>? Nhận xét độ cao các chữ trong tiếng gương?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS xem quy trình viết - GV viết bảng <p>* ươc, thước (trương tự)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét bảng <p>* Củng cố, dặn dò (2')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. - Ôn, đọc lại các vần và các tiếng chứa vần ương, ươc - Tìm xung quanh nơi em sống các sự vật, con vật có vần ương, ươc 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc ươc - HS phân tích - HS đánh vần (cá nhân, cả lớp) - HS: thước - HS đọc - HS phát âm, phân tích, đánh vần - HS quan sát, nghe - HS đọc, cả lớp đọc. - HS tìm theo cặp - HS báo cáo kết quả theo cặp - HS làm bài trong VBT - Cả lớp nhắc lại -HS đọc: ương, gương, ươc, lược - HS nêu - HS quan sát - HS nêu - HS quan sát - HS viết bảng con
--	--

- Luyện viết bảng con thêm các vần, các tiếng vừa học.	
--	--

Tiết 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>* Ổn định tổ chức (1')</p> <p>3. Hoạt động luyện tập</p> <p>3.3. Tập đọc (BT 3) (32')</p> <p>a. GV chỉ hình, giới thiệu bài đọc: Trong vườn, cậu bé đang tưới nước cho một mầm non đang vươn lên.</p> <p>b. GV đọc mẫu.</p> <p>c. GV yêu cầu HS gạch chân các từ sau hạt giống, lặng lẽ, bên đường, nhặt được, thả xuống, vươn lên, sương sớm, đường như và luyện đọc.</p> <p>d. Luyện đọc câu ? Bài đọc có mấy câu? - GV chỉ chậm từng câu cho HS đọc vỡ.</p> <p>- GV yêu cầu HS đọc tiếp nối từng câu</p> <p>e. GV tổ chức thi đọc tiếp nối 2 đoạn (2 câu/ 3 câu).</p> <p>- GV chia đoạn</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p>g. Tìm hiểu bài đọc</p> <p>- GV nêu yêu cầu</p> <p>- Gv gọi HS đọc các tấm thẻ</p> <p>- GV yêu cầu HS làm VBT.</p> <p>- GV mời cả lớp nói 2 câu đã hoàn thành.</p> <p>- Gọi HS đọc cả 2 trang</p> <p>C. Củng cố, dặn dò (2')</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.</p> <p>- Dặn HS về nhà đọc cho người thân nghe bài Hạt giống nhỏ</p>	<p>- HS nghe, quan sát</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS quan sát, nghe và đọc</p> <p>- HS trả lời: 6 câu</p> <p>- Cả lớp đọc thầm rồi đọc thành tiếng (1 HS, cả lớp).</p> <p>- HS đọc (cá nhân, từng cặp).</p> <p>- HS đọc nối tiếp đoạn</p> <p>- Nhận xét</p> <p>- HS đọc cả bài</p> <p>- Cả lớp đọc cả bài</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- Cả lớp đọc: a. Mầm non đã vươn lên. b. Lá non khẽ rung rung.</p>

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....